**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 24**

Từ ngày 24 / 2 / 2025 đến ngày 28 / 2 / 2025

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Ngày | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI | Sáng  24 / 2 | TViệt | 162 | Bài đọc 3: đoàn thuyền đánh cá |
| TV | 163 | Bài đọc 3: đoàn thuyền đánh cá |
| Toán | 116 | Mét vuông |
| BA | Sáng  25 /2 | SHĐ + HĐTN | 24 + 70 | SHĐ + chúng em chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên |
| T Việt | 164 | Bài viết 3: LT tả con vật |
| TV | 165 | Trao đổi: em đọc sách báo |
| Toán | 117 | Đề xi mét vuông |
| Chiều | K.học | 47 | Bài 17 : các chất dinh dưỡng cần thiết cho thức ăn |
| C . Nghệ | 24 | Bài 10: lắp ghép mô hình rô bốt |
| Sử + Đia | 47 | Bài 15 : thiên nhiên vùng Tây Nguyên |
| TƯ | Chiều | Sử +Địa | 48 | Bài 15 : thiên nhiên vùng Tây Nguyên |
| HĐTN | 71 | chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên |
| K . học | 48 | Bài 18 : chế độ ăn uống |
| 26 / 2 |  |  |  |
| NĂM | Sáng | TV | 166 | Bài đọc 4: có thể bạn đã biết |
| TOÁN | 118 | Đề xi mét vuông |
| TOÁN | 119 | Mi li mét vuông |
| Đ. Đức | 24 | Bài 9: em làm quen với bạn bè |
|  |  |  |
| 27 /2 |  |  |  |
| SÁU | Sáng | TV | 167 | LTVC : Dấu ngoặc đơn |
| TV | 168 | Góc sáng tạo : cuộc sống quanh em |
| Toán | 120 | Mi li mét vuông |
| M. thuật | 24 | Bài 11 : bánh ngon truyền thống |
| 28 /2 | SHTT+ HĐTN | 24+  72 | Tổng kết tuần 24 + tiểu phẩm tương tác : cây cũng biết đau |

Ngày 22 tháng 2 năm 2025

Tổ Trưởng

GV

Huỳnh Thị Mỹ Lệ Lê Trịnh Thục Quyên

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **THIÊN NHIÊN VÙNG TÂY NGUYÊN (T1)** Tiết: 47

Thời gian thực hiện : Ngày 25 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được vị trí địa lí của vùng Tây Nguyên, các cao nguyên ở Tây Nguyên trên bản đồ hoặc trên lược đồ.

- Trình bày được đặc điểm về địa hình của vùng Tây Nguyên.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, lược đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ, toán học, khoa học.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (đề xuất việc làm góp phần bảo vệ rừng ở vùng Tây Nguyên phù hợp với học sinh tiểu học hoặc thông điệp bảo vệ rừng).

- Bồi dưỡng PC trách nhiệm (có ý thức bảo vệ cây cối và bảo vệ rừng); PC chăm chỉ (hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đên nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bản đồ tự nhiên Việt Nam, lược đồ hình 2, tranh ảnh các cao nguyên ở Tây Nguyên.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**  - GV cho học sinh quan sát tranh thác Prenn (hình 1- SGK) và trả lời câu hỏi ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hình thành kiến thức mới (15’)**  \**Hoạt động 1:* Xác định vị trí địa lí vùng Tây Nguyên.(Làm việc theo nhóm 2- CN)  - GV yêu cầu HS quan sát và đọc tên lược đồ hình 2 và thực hiện nhiệm vụ sau:  + Chỉ ranh giới của vùng Tây Nguyên trên hình 2.  + Cho biết vùng Tây Nguyên tiếp giáp với những vùng nào, quốc gia nào?  - GV nhận xét tuyên dương học.  - GV chốt kiến thức, tuyên dương.  \**Hoạt động 2:* Tìm hiểu về địa hình vùng Tây Nguyên. ( Làm việc theo nhóm 4)  - GV mời học sinh đọc thông tin trong sách giáo khoa ( Phần địa hình).  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, quan sát hình 2, bảng 1 trang 82, SGK để thực hiện nhiệm vụ học tập sau:  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Luyện tập, thực hành (10’)**  \* *Hoạt động 3:* Xác định vị trí địa lí vùng Tây nguyên và các cao nguyên trên bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam. ( Làm việc Nhóm 2)  - GV mời HS đọc câu hỏi 1 phần luyện tập  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau thảo luận và thực hiện nhiệm vụ sau:  + Chỉ vị trí địa lí của vùng Tây Nguyên và các cao nguyên ở vùng này trên Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.  - GV mời các nhóm lên bảng lớp chỉ trực tiếp.  - GV nhận xét tuyên dương  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**  - Ở Tây Nguyên có những cảnh đẹp thiên nhiên nào?  - Em hãy chia sẻ với lớp những điều em biết về những cảnh đẹp thiên nhiên đó.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát tranh và trả lời một số câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - Lược đồ tự nhiên vùng Tây Nguyên.  - HS lắng nghe.  - HS nhận xét.  - HS đọc cá nhân.  - HS làm việc nhóm 4, thảo luận và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao:  - HS lắng nghe.  - HS đọc câu hỏi.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau thảo luận và chỉ vị trí địa lí của vùng Tây Nguyên và các cao nguyên ở vùng này trên Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.  - HS lắng nghe.  HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **THIÊN NHIÊN VÙNG TÂY NGUYÊN (T2)** Tiết: 48

Thời gian thực hiện : Ngày 26 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được vị trí địa lí của vùng Tây Nguyên, các cao nguyên ở Tây Nguyên trên bản đồ hoặc trên lược đồ.

- Trình bày được đặc điểm về khí hậu, sông ngòi của vùng Tây Nguyên.

- Nêu được nét điển hình của khí hậu thông qua đọc bảng số liệu về lượng mưa, nhiệt độ của một địa điểm ở vùng Tây Nguyên.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và phân tích bảng số liệu, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ, toán học, khoa học.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (đề xuất việc làm góp phần bảo vệ rừng ở vùng Tây Nguyên phù hợp với học sinh tiểu học hoặc thông điệp bảo vệ rừng).

- Bồi dưỡng PC trách nhiệm (có ý thức bảo vệ cây cối và bảo vệ rừng); PC chăm chỉ (hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đên nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh về thác ở Tây Nguyên.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**  - GV tổ chứcTrò chơi “Ai nhanh hơn!”  - GV phổ biến luật chơi.  - GV tổ chức cho học sinh chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới (15’)**  \**Hoạt động 1:* Tìm hiểu về khí hậu vùng Tây Nguyên ( Làm việc cá nhân)  - GV yêu cầu HS đọc số liệu ở bảng 2.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \**Hoạt động 2:*Tìm hiểu về sông ngòi vùng Tây Nguyên. ( Làm việc theo nhóm 2)  - GV yêu cầu học sinh quan sát hình 2, thảo luận nhóm 2 và cho biết:  + Chỉ trên lược đồ hình 2 và đọc tên một số con sông ở vùng Tây Nguyên.  + Em có nhận xét gì về đặc điểm sông ngòi ở vùng Tây Nguyên?  +Tại sao ở vùngTây Nguyên lại có nhiều thác, ghềnh?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Giới thiệu cho HS xem một số tranh ảnh về thác ở Tây Nguyên.  **3. Luyện tập, thực hành (10’)**  \**Hoạt động 3:* Chia sẻ thông tin về đặc điểm thiên nhiên của vùng Tây Nguyên ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của người dân nơi đây. ( Làm việc Nhóm 4)  - GV mời HS đọc câu hỏi 2 phần luyện tập  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4.  - GV mời các nhóm lên bảng chia sẻ.  - GV nhận xét tuyên dương học sinh.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**  - Em hãy chia sẻ với lớp những điều em biết về một thác nước đẹp ở vùng Tây Nguyên mà em đã tự tìm hiểu được.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nghe GV phổ biến luật chơi  - HS chơi trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS đọc bảng số liệu ở bảng 2.  - HS đọc  - HS trả lời:  - HS lắng nghe.  - HS đọc cá nhân.  + Sông Sê san, sông Srê Pôk, sông Ba, sông Đồng Nai, ...  + Vùng Tây Nguyên là nơi bắt nguồn của nhiều con sông và sông nơi đây nhiều thác ghềnh.  + Do các con sông chảy qua các vùng có độ cao khác nhau.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - HS đọc câu hỏi.  - HS thực hiện theo nhóm 4.  - Đại diện các nhóm chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - Học sinh chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

*......................................................................................................................................................................................................................................................................................*

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **MÉT VUÔNG (T1)** Tiết: 116

Thời gian thực hiện : Ngày 24 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Biết đọc, viết các số đo diện tích theo đơn vị đo mét vuông (m2).

- Bước đầu biết giải quyết một số vấn đề thực tế có liên quan đến đơn vị đo mét vuông.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động vận dụng được tính diện tích một số hình); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - Tổ chức trò chơi*:*  - Cách chơi:  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 4:* Làm việc cá nhân  - Yêu cầu HS đọc đầu bài và quan sát tranh  - Người ta sơn bức tường có chiều rộng là bao nhiêu? Chiều dài là bao nhiêu?  - Tổng diện tích của sổ và cửa ra vào là bao nhiêu?  - Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài vào vở  - GV nhận xét chốt kết quả.  **3. Vận dụng, trải nghiệm : (15p)**  *Bài 5:* Làm việc theo nhóm  a. Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK  - Gọi HS lên đánh dấu viên gạch 1m2  - Có khoảng bao nhiêu bạn đứng được trong hình vuông có diện tích 1 m2 ?  - Tổ chức cho HS thực hành  - GV nhận xét, kết luận:  *Có khoảng 6 - 8 bạn đứng được trong diện tích 1m2*  b. Trong thực tế những vật có diện tích khoảng 1m2 ?  - GV nhận xét, tuyên dương  *Bài 6:*  **-** GV tổ chức cho HS ước lượng:  - GV mời một số em đưa ra kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương  - Gọi HS chia sẻ nội dung bài học?  - GV nhận xét tiết dạy, dặn HS về nhà. | - Chia HS làm 2 đội, mỗi đội cử 4 bạn lên chơi.  - HS chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  - HS lắng nghe.  - HS đọc đầu bài  - HS làm bài, 1 HS làm bảng phụ  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - 3 HS lên đánh dấu  - HS trả lời.  - Mặt bàn, gương toàn thân,..  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện ước lượng.  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **ĐỀ - XI –MÉT VUÔNG (T1)** Tiết: 117

Thời gian thực hiện : Ngày 26 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Hình thành biểu tượng về đơn vị đo diện tích đề - xi – mét vuông. Biết 1dm2 = 100 cm2, 1m2 = 100 dm2 và ngược lại.

- Biết đọc, viết các số đo diện tích theo đơn vị đo đề - xi – mét vuông (dm2) .

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được đọc và viết các số đo diện tích trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: máy tính, máy chiếu, hình vuông cạnh 1dm như SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - Yêu cầu HS cắt một tờ giấy hình vuông cạnh 1 dm. Dùng tờ giấy hình vuông cạnh 1dm để đo diện tích mặt bàn.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hình thành kiến thức mới : (10p)**  - GV treo hình vuông có diện tích là 1dm2 lên bảng  - YC thảo luận nhóm 2 trả lời câu hỏi:  - GV nêu bài toán: Hãy tính diện tích của hình vuông có cạnh dài 10cm.  - GV: 10cm bằng bao nhiêu đề-xi-mét?  - Vậy hình vuông cạnh 10cm có diện tích bằng diện tích hình vuông cạnh 1dm.  - GV hỏi lại: Hình vuông cạnh 10cm có diện tích là bao nhiêu?  - Hai đơn vị đo diện tích kề nhau gấp nhau hoặc kém nhau bao nhiêu lần?  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 1* a: Làm việc cả lớp  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp các đo diện tích 82 dm2; 754dm2; 1 250dm2  b. Làm việc theo nhóm (Kĩ thuật khăn trải bàn)  - Yêu cầu HS viết các số đo diện tích vào bảng nhóm  - Gọi các nhóm trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:* Làm việc cá nhân  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**  - Tổ chức trò chơi  Luật chơi:  - GV tổ chức chơi  - Nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn HS về nhà. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - Một số HS đọc trước lớp.  - HS tính và nêu  - HS đọc đề bài  - HS đọc nối tiếp  - HS trình bày kết quả  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS làm bài  - Lắng nghe luật chơi.  - HS chơi trò chơi  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **ĐỀ - XI –MÉT VUÔNG (T2)** Tiết: 118

Thời gian thực hiện : Ngày 27 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Biết đọc, viết, so sánh các số đo diện tích theo đơn vị đo đề - xi mét vuông (dm2).

- Bước đầu biết giải quyết một số vấn đề thực tế có liên quan đến đơn vị đo đề - xi - mét vuông.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được đọc và viết các số đo diện tích trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng phụ.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - Tổ chức trò chơi  - Cách chơi:  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập, thực hành : (25p)**  *Bài 3:* Làm việc cá nhân  Viết số thích hợp vào chỗ chấm.  - Nêu mối quan hệ giữa đơn vị dm2 và cm2 ?  - Yêu cầu HS làm bài, 4 HS làm bài vào bảng phụ.  - Gọi HS đọc và giải thích cách làm bài.  - Gọi HS nhận xét bài trên bảng.  - Muốn điền được số thích hợp vào chỗ chấm ta phải làm thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 4:*Làm việc theo nhóm >, <, = ?  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  - Tổ chức cho HS làm bài theo cặp.  1 cặp HS làm bài vào bảng phụ.  - Gọi đại diện cặp đọc bài.  - Gọi HS nhận xét bài trên bảng phụ.  - Để điền được dấu thích hợp vào vào chỗ chấm em làm thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**  *Bài 5:*  **-** GV tổ chức cho HS trò chơi Đố bạn:  a) Hướng dẫn HS thực hành giơ ngón tay tạo thành hình ảnh một hình vuông cạnh dài 1dm để có được diện tích 1dm2  - GV nhận xét  b) Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS thảo luận với bạn đo chiều dài và chiểu rộng của 1 số đồ vật trong lớp học theo đơn vị đo dm2 rồi tính diện tích  - Gọi HS nêu kết quả  - GV nhận xét.  - Giờ học hôm nay chúng học những nội dung gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Chia lớp làm 2 đội, mỗi đội cử 4 bạn lên chơi.  - HS chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  - HS lắng nghe.  - 1 HS nêu yêu cầu.  - Nhận xét bài bạn.  - 1 HS nêu.  - HS lắng nghe.  - HS nêu yêu cầu.  - Nhận xét bài trên bảng.  - 1 HS nêu.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia thực hiện theo sự hướng dẫn của GV  - HS đọc  - HS thảo luận nhóm 2  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **MI – LI –MÉT VUÔNG (T1)** Tiết: 119

Thời gian thực hiện : Ngày 27 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Hình thành biểu tượng về đơn vị đo diện tích mi - li – mét vuông. Biết 1cm2 = 100 mm2; 100 mm2 = 1cm2 và ngược lại.

- Biết đọc, viết các số đo diện tích theo đơn vị đo mi - li – mét vuông (mm2) .

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được đọc và viết các số đo diện tích trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng phụ, hình vẽ SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - Giáo viên tổ chức trò chơi  + Luật chơi:  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hình thành kiến thức mới : (10p)**  - Chiếu hình minh họa, chỉ cho HS thấy hình vuông có cạnh 1mm.  - Hình vuông cạnh 1cm được ghép bởi bao nhiêu hình vuông cạnh 1mm?  Yêu cầu tính diện tích hình vuông đó.  - Giờ trước chúng ta đã học đề - xi -mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh là 1dm, vậy mi-li-mét vuông là gì?  - Dựa vào cách kí hiệu của các đơn vị đo diện tích đã học các em hãy nêu cách kí hiệu của mi-li-mét vuông.  \* Mối quan hệ giữa mi-li-mét vuông và xăng-ti-mét vuông:  - Quan sát tranh minh họa và tính diện tích của hình vuông có cạnh dài 1cm.  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 1* a. Làm việc cả lớp  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - GV nhận xét  b.- Yêu cầu HS viết các số đo diện tích vào vở nháp.  - Gọi HS nhận xét bài trên bảng  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:* Làm việc cá nhân  - Gọi HS đọc yêu cầu  - GV hỏi để phân tích bài toán.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Nhận xét bài 1 số bài - chốt kết quả.  **4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**  - Tổ chức trò chơi  Luật chơi:  - GV tổ chức chơi  - Nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh nghe rõ luật chơi, cách chơi và chơi.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS đọc  -Hai đơn vị đo diện tích tiếp liền nhau thì hơn, kém nhau 100 lần.  - HS đọc đềbài  - HS đọc nối tiếp  - HS nhận xét  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu.  - HS trả lời.  - HS làm bài  - Lắng nghe luật chơi.  - HS chơi trò chơi.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **TOÁN**

Tên bài : **MI – LI –MÉT VUÔNG (T2)** Tiết: 120

Thời gian thực hiện : Ngày 27 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Biết đọc, viết, so sánh các số đo diện tích theo đơn vị đo mi - li mét vuông (mm2).

- Bước đầu biết giải quyết một số vấn đề thực tế có liên quan đến đơn vị đo mi - li mét vuông.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được đọc và viết các số đo diện tích trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: máy tính, máy chiếu, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - Tổ chức trò chơi  - Cách chơi:  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập, thực hành : (25p)**  *Bài 3:* Làm việc cá nhân  Viết số thích hợp vào chỗ chấm.  - Nêu mối quan hệ giữa đơn vị dm2 và cm2 ?  - Yêu cầu HS làm bài, 3 HS làm bài vào bảng phụ.  - Gọi HS nhận xét bài trên bảng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 4:*Làm việc theo nhóm >, <, = ?  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  - Tổ chức cho HS làm bài theo cặp. 1 cặp HS làm bài vào bảng phụ.  - Gọi đại diện cặp đọc bài.  - Gọi HS nhận xét bài trên bảng phụ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (5p)**  *Bài 5:*  **-** GV tổ chức cho HS trò chơi  Cách chơi:  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Chia lớp làm 2 đội  - HS chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  - HS lắng nghe.  - HS nêu yêu cầu.  - Hai đơn vị đo diện tích kề nhau hơn kém nhau 100 lần.  - 3 HS làm bài vào bảng phụ, lớp làm bài vào vở.  - Nhận xét bài bạn.  - HS lắng nghe.  - HS nêu yêu cầu.  - Nhận xét bài trên bảng.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe luật chơi.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **KHOA HỌC**

Tên bài : **CÁC CHẤT DINH DƯỠNG CẦN THIẾT CHO THỨC ĂN (T2)** Tiết: 47

Thời gian thực hiện : Ngày 25 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Nêu được vai trò của từng nhóm chất dinh dưỡng đối với cơ thể.

- Củng cố các nhóm chất dinh dưỡng và vai trò của các chất dinh dưỡng có trong thức ăn hằng ngày.

- Liên hệ thực tế ở gia đình về các chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát, hoạt động trải nghiệm góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Qua quan sát hình, biết được vai trò của các nhóm chất dinh dưỡng đối với cơ thể); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Vận dụng được vai trò của các nhóm chất dinh dưỡng vào một số tình huống đơn giản); NL giao tiếp và hợp tác (Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi “xem hình đoán các nhóm chất dinh dưỡng”  - GV sử dụng một số hình ảnh thức ăn để HS cùng chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới : (15p)**  *\*Vai trò của các nhóm chất dinh dưỡng đối với cơ thể.*  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau quan sát sơ đồ, thảo luận và đưa ra câu trả lời.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét tuyên dương và kết luận:    **3. Luyện tập, thực hành : (10p)**  *\* Tìm hiểu thêm về vai trò của cá nhóm chất dinh dưỡng trong đời sống.*  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu trang 74.  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng nhau thảo luận và hoàn thành bài tập theo mẫu trong SGK.  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày. Các nhóm khác quan sát, nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**  - GV nhắc học sinh về nhà cần phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn, ăn đủ thức ăn thuộc các nhóm chất dinh dưỡng và thường xuyên thay đổi món ăn.  - Nhận xét sau tiết dạy | - HS quan sát và lắng nghe cách chơi.  - HS tham gia chơi và trả lời câu hỏi:  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS thực hiện theo nhóm 2.  - HS lắng nghe.  - Học sinh lắng nghe và cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **KHOA HỌC**

Tên bài : **CHẾ ĐỘ ĂN UỐNG (T1)** Tiết: 48

Thời gian thực hiện : Ngày 26 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Nêu được ví dụ về các thức ăn khác nhau cung cấp cho cơ thể các chất dinh dưỡng và năng lượng ở mức độ khác nhau.

- Trình bày được sự cần thiết phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn,ăn đủ rau, hoa quả và uống đủ nước mỗi ngày.

- Nêu được ở mức độ đơn giản về chế độ ăn uống cân bằng.

- Nhận xét được bữa ăn có cân bằng, lành mạnh không dựa vào sơ đồ tháp dinh dưỡng của trẻ em và đối chiếu với thực tế bữa ăn trong ngày ở nhà hoặc ở trường.

- Bước đầu tập xây dựng thực đơn cho các bữa ăn trong ngày.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện và đưa ra chế độ ăn uống hợp lí cho bản thân); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết vận dụng để thực hiện một số vấn đề quan trọng trong đời sống hằng ngày); NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm).

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, một số tranh ảnh trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - GV tổ chức múa hát bài “Chiếc bụng đói” – Nhạc và lời Tiên Cookie để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát và các hoạt động múa, hát mà các bạn thể hiện trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới : (10p)**  *Sự cần thiết phải phối hợp nhiều loại thức ăn. (Làm việc cá nhân).*  \* *Hoạt động 1:* Xác định các thức ăn khác nhau thì cung cấp cho cơ thể năng lượng và các chất dinh dưỡng khác nhau.  - GV yêu cầu HS nghiên cứu bảng Năng lượng và thành phần dinh dưỡng trong 100g thực phẩm.  - GV yêu cầu HS dựa vào thông tin bảng trên, nêu ví dụ về các loại thức ăn khác nhau thì cung cấp cho cơ thể năng lượng và các chất dinh dưỡng khác nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  \* *Hoạt động 2:* Sự cần thiết phải phối hợp nhiều loại thức ăn. (Làm việc theo nhóm).  - GV yêu cầu HS đọc nội dung phần Em có biết?  -GV yêu cầu HS thảo luận câu hỏi trong phần LOGO SGK trang 76: Nếu thường xuyên ăn một đến hai loại thức ăn trong thời gian dài thì có đủ các chất dinh dưỡng và năng lượng cho cơ thể hay không? Từ đó, cho biết vì sao chúng ta phải ăn nhiều loại thức ăn?  - GV nhận xét chung, kết luận:  **4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi  + GV chuẩn bị một số hoa bằng giấy màu.  + Chia lớp thành các nhóm. Và cùng thi một lượt tỏng thời gian 2 phút.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điều bài hát.  - HS chia sẻ nhận xét về các bạn thể hiện múa hát trước lớp.  - HS lắng nghe.  -HS theo dõi bảng.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe.  2,3HS đọc.  - Học sinh lắng nghe yêu cầu trò chơi.  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn : **ĐẠO ĐỨC**

Tên bài : **EM LÀM QUEN VỚI BẠN BÈ (T3)** Tiết: 24

Thời gian thực hiện : Ngày 27 tháng 2 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Xử lí được các tình huống đặt ra

- Biết thêm nhiều cách thiết lập quan hệ bạn bè với bạn mới

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn để thiết lập được các mối quan hệ bạn bè với các bạn mới ở trường và nơi em sống

- Góp phần hình thành năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (Biết hoạt động nhóm, chia sẻ công việc với bạn); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Giải quyết được các vấn đề trong bài học cũng như trong cuộc sống).

- Góp phần hình thành PC nhân ái (Yêu thương, quan tâm bạn bè); PC trung thực (Giới thiệu trung thực về bản thân, sở thích cá nhân); PC trách nhiệm (Chịu trách nhiệm về lời nói cũng như hành động của bản thân).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu. Tranh, hình ảnh về thiết lập quan hệ bạn bè.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu :( 5p)**  - GV tổ chức cho HS hát bài hát: Tình bạn\_để khởi động bài học  + GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát : Em hãy cho biết tình bạn mang lại cho chúng ta điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành : (20p)**  \****Hoạt động 1:* Xử lí tình huống (Làm việc chung cả lớp)**  **-GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK và trả lời câu hỏi:**  **Tình huống 1: Nếu là Nhi, em sẽ làm như thế nào?**  **Tình huống 2: Nếu là bạn của Hạnh, em sẽ khuyên bạn như thế nào?**  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *-* GV: Qua hoạt động này, các em đã xử lí được các tình huống và nắm được thêm một số việc làm, hành động để thiết lập quan hệ bạn bè.  \**Hoạt động 2*: Em làm quen bạn mới  - GV cho HS thảo luận nhóm 4, cùng nhau sắm vai các tình huống làm quen và thiết lập quan hệ với bạn mới theo 3 bước ở SGK? (Mỗi nhóm 1 tình huống).  - GV mời các nhóm trình bày tình huống làm quen và thiết lập quan hệ với bạn mới trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá và rút ra những cách làm quen và thiết lập quan hệ với bạn mới.  **3. Vận dụng, trải nghiệm : (10p)**  \**Hoạt động 3:* Chia sẻ về cách em thiết lập bạn bè  - GV yêu cầu học sinh ghi lại một lần có cơ hội làm quen bạn mới và vận dụng kiến thức đã học để làm quen với bạn mới ấy vào một tờ tấm bìa màu.  - GV cho HS thời gian hoàn thiện tấm bìa theo yêu cầu  - GV mời 3 -5 bạn xung phong trình bày sản phẩm  - GV nhận xét, tuyên dương, rút ra cách thiết lập quan hệ bạn bè hay nhất  \**Hoạt động 4:* Làm quen với các bạn mới ở trường và nơi em sống  -GV hướng dẫn học sinh viết nhật kí ghi chép lại việc làm quen và thiết lập quan hệ bạn bè với các bạn mới theo hai nhóm: (1) ở trường học và (2) ở nơi em sống.  - GV mời 3 -5 HS chia sẻ sau một tuần thực hiện.  - GV nhận xét, động viên HS tích cực làm quen với các bạn ở trường học và nơi em sống.  - GV yêu cầu HS đọc lời khuyên trong SGK Đạo Đức 4, trang 46  - Nhận xét sau tiết dạy. Về nhà chia sẻ với người thân lợi ích và một số cách làm đơn giản để thiết lập bạn bè. | HS hát bài Tình bạn  -Tình bạn xây khung trời mơ ước, giúp nhau tiến về phía trước, náo nức tiếng cười...  -HS lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp: Đọc tình huống và trả lời câu hỏi:  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS thảo luận nhóm 4  -HS trình bày tình huống  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe yêu cầu  - HS hoàn thành yêu câu vào tấm bìa  - HS trình bày sản phẩm  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe và viết nhật kí  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe, ghi nhớ  - HS đọc  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH DẠNG KHÁC NHAU CỦA HÌNH ( tiết 24)**

**KHỐI CƠ BẢN (6 tiết)**

**Bài 11: Bánh ngon truyền thống (2 tiết)**

**Ngày thực hiện , ngày 28 tháng 2 năm 2025**

**I. Yêu cầu cần đạt**

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu sau:

- Nhận biết được đặc điểm của một số loại bánh truyền thống dân tộc có dạng hình, khối cơ bản khác nhau.

- Tạo được sản phẩm bánh truyền thống dân tộc có hình dạng biến thể từ hình, khối cơ bản theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn

2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: Trao đổi, chia sẻ; vận dụng hiểu biết về hình học để tạo sản phẩm bánh; tìm hiểu nét văn hóa ẩm thực ở quê hương và nơi khác;…

**2.Phẩm chất**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở Hs lòng yêu nước, đức tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm… như: Yêu thích nét văn hóa ẩm thực của gia đình, quê hương, đất nước; chuẩn bị đồ dùng, vật liệu… để thực hành; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…

II. Chuẩn bị (GV và HS): Giấy màu, đất nặn, màu vẽ, hồ dán, kéo, bút chì, tẩy,…

III. Các hoạt động chủ yếu

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết

Tiết 1 - Nhận biết: Hình dạng của một số loại bánh truyền thống và cách thực hành

- Thực hành tạo sản phẩm cá nhân: tạo sản phẩm mô phỏng loại bánh truyền thống theo ý thích.

Tiết 2 - Nhận biết: Nhắc lại nội dung chính ở tiết 1

- Thực hành tạo sản phẩm nhóm: Tạo sản phẩm mô phỏng một/một số loại bánh ở quê hương (hoặc nơi khác) theo ý thích.

Có thể kết hợp sản phẩm ở tiết 1 để sắp xếp, trưng bày tạo sản phẩm nhóm.

**TIẾT 2 – Bài 11: Bánh ngon truyền thống**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Quan sát, nhận biết** *(khoảng 5 phút)* |  |
| – Tổ chức HS quan sát sản phẩm thực hành ở tiết 1, hình sản phẩm tham khảo, sản phẩm mĩ thuật trong vở Thực hành và sản phẩm sưu tầm: sản phẩm bánh cùng loại, khác loại; cùng hình dạng, khác nhau về hình dạng,… Yêu cầu HS trao đổi, trả lời câu hỏi:  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; giới thiệu rõ hơn về mỗi sản phẩm (hình dạng, màu sắc, cách trang trí, hình thức thực hành,…). Kết hợp bồi dưỡng ở HS ý thức tìm hiểu về bánh truyền thống ở gia đình, quê hương, nơi khác.  – Gv kích thích hứng thú thực hành tạo sản phẩm nhóm ở HS. | HS quan sát  HS thảo luận  HS lắng nghe  HS tạo ý tưởng thực hành nhóm |
| **2. Thực hành, sáng tạo** *(khoảng 23 phút)* |  |
| – GV bố trí HS theo nhóm, giao nhiệm vụ: Thực hành: Tạo sản phẩm bánh truyền thống theo ý thích  – GV hướng dẫn các nhóm HS: thảo luận, chọn loại bánh, chọn vật liệu, màu sắc, hình thức thực hành…; phân công nhiệm vụ cho các thành viên (tạo từng chi tiết của loại bánh hoặc từng sản phẩm bánh cùng loại/sản phẩm bánh khác nhau,…).  – GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; gợi mở HS thực hành hoặc hỗ trợ.  - Gv nhắc các nhóm: có ý tưởng trưng bày sản phẩm của nhóm (cửa hàng bánh truyền thống, bánh trưng bày, giới thiệu sản phẩm; siêu thị bánh truyền thống,…). | HS thực hành  Hs quan sát  HS lắng nghe |
| **3. Cảm nhận, chia sẻ** *(khoảng 6 phút)* |  |
| – Gv tổ chức HS trưng bày sản phẩm, gợi mở HS kết hợp sản phẩm các nhân tiết 1 để trưng bày tạo sản phẩm nhóm và yêu cầu HS quan sát, trả lời câu hỏi:  – Gv đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ, nhận xét và kết quả thực hành của HS; Kết hợp bồi dưỡng ý thức trách nhiệm ở HS về giữ gìn, phát huy nét văn hóa ẩm thực trong gia đình, ở quê hương,… | HS trưng bày sản phẩm  HS thảo luận và trả lời  HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng** *(khoảng 1 phút)* |  |
| – Gv tổng kết bài học; Hướng dẫn HS chuẩn bị học bài 12.  - GV gợi mở Hs có thể sáng tạo thêm sản phẩm bánh khác theo ý thích (bánh mì, bánh kem,…) hoặc món ăn khác. | HS lắng nghe |

IV. **Điều chỉnh sau bài học :**

............................................................................................................................................................................................................................................................................

**MÔN : CÔNG NGHỆ TUẦN 24**

**CHỦ ĐỀ 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT**

**BÀI 10: LẮP GHÉP MÔ HÌNH ROBOT (T1)**

**Ngày thực hiện: ngày 25 tháng 2 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở HS năng lực và phẩm chất với những biểu hiện cụ thể như sau:

**1. Năng lực**

a. Năng lực công nghệ

- Năng lực nhận thức công nghệ: Nhận biết được các bộ phận chính và yêu cầu sản phẩm mô hình robot.

- Năng lực sử dụng công nghệ

+ Lựa chọn được dụng cụ, chi tiết, lắp ghép mô hình robot đúng yêu cầu.

+ Lắp ghép được mô hình robot theo hướng dẫn

+ Sử dụng, chơi mô hình robot đúng cách.

- Năng lực đánh giá công nghệ: Giới thiệu được sản phẩm do mình làm và nhận xét được sản phẩm theo các tiêu chí đánh giá.

b. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự lực lắp ghép được mô hình theo sự phân công, hướng dẫn và đúng thời gian quy định.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Hình thành được ý thức làm việc theo quy trình.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức thực hành nghiêm túc, luôn cố gắng đạt kết quả tốt.

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn dụng cụ, chi tiết lắp ghép, nhắc nhở mọi người chấp hành đúng quy định về gọn gàng, ngăn nắp sau giờ học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- Bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật; danh mục chi tiết, dụng cụ cần dùng để lắp một mô hình robot

- Một số hình ảnh mô hình robot trong SGK, tiến trình lắp ghép mô hình robot

- Sưu tầm thêm hình ảnh một số mô hình robot

- Video hướng dẫn các bước tiến hành lắp ghép mô hình robot

- Máy tính, máy chiếu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động( 5p)** | |
| - Yêu cầu quan sát hình trong phần khởi động trang 49 SGK và trả lời câu hỏi: Sản phẩm này tên là gì? Chơi như thế nào?    - Yêu cầu đọc câu hỏi khởi động và trả lời: Em hãy quan sát hình và cho biết đâu là mô hình robot được lắp ghép từ bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật?  - Yêu cầu HS trả lời câu hỏi  - Nhận xét, đưa câu trả lời: Hình 2 là mô hình robot lắp ghép bằng bộ lắp ghép kĩ thuật.  - Dẫn dắt cùng tìm hiểu cách lắp ghép mô hình robot bằng bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật. | - Quan sát và trả lời  - Đọc câu hỏi và trả lời  - Nhận xét và bổ sung |
| **2. Hoạt động khám phá( 15p)**  **A. Sản phẩm mẫu**  **Xác định bộ phận chính và yêu cầu sản phẩm mô hình robot** | |
| - Yêu cầu quan sát sản phẩm, đọc nội dung mục A. Sản phẩm mẫu trang 49 SGK và trả lời 2 yêu cầu:  + Em hãy nêu tên các bộ phận chính của mô hình robot  + Hãy nêu yêu cầu sản phẩm mô hình robot  - Gọi HS trả lời  - Nhận xét và đưa đáp án  - Chốt kiến thức:  + Các bộ phận chính của mô hình robot: 4 bộ phận chính (đầu robot, thân robot, chân robot, tay robot), cần lắp ghép từng bộ phận chính rồi mới lắp 4 bộ phận chính thành sản phẩm hoàn chỉnh.  + Các yêu cầu sản phẩm mô hình robot dùng để đánh giá sản phẩm do HS làm ra. | - Quan sát mẫu và trả lời câu hỏi  - 1-2HS trả lời, nhận xét và bổ sung.  - Đọc lại câu trả lời  - Nghe, nhắc lại cách làm |
| **3. Hoạt động thực hành( 15p)**  **B. Chuẩn bị chi tiết và dụng cụ lắp ghép**  **Chuẩn bị dụng cụ, chi tiết để lắp ghép mô hình robot** | |
| - Yêu cầu thảo luận nhóm đôi, yêu cầu quan sát hình ảnh mẫu trong SGK trang 49, hình ảnh các dụng cụ, chi tiết gợi ý trong bảng thống kê trang 50 SGK và thảo luận lựa chọn chi tiết, dụng cụ và lấy đúng số lượng cần thiết.  - Thống nhất với HS cùng lấy số lượng các dụng cụ, chi tiết cần thiết để lắp ghép mô hình robot | - Quan sát, thảo luận  - Lựa chọn các dụng cụ , chi tiết  - HS lấy từ bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật đầy đủ các chi tiết, dụng cụ cần thiết, sắp xếp ở từng khu vực khác nhau để dễ quan sát và dễ lấy. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Tên bài: CHÚNG EM CHĂM SÓC, BẢO VỆ**

**CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN - Tiết: 70**

**Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh tự tin tham gia trình diễn tiểu phẩm Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên

- Chia sẻ về thực trạng cảnh quan thiên nhiên quê hương

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kế hoạch nền nếp sinh hoạt hàng ngày.

- HS: Trang phục chỉnh tề, nghế ngồi dự chào cờ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**  - Nhà trường tổ chức một số tiết mục văn nghệ trong buổi lễ khai giảng.  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới ( 15 phút)**  *\* Sinh hoạt dưới cờ*  - Nhà trường tổ chức lễ chào cờ theo nghi lễ quy định (chào cờ, hát quốc ca,…)  - Nhận xét tuần vừa qua:  - Triển khai kế hoạch học tập.  - TPT Đội phổ biến cho HS nghe về của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học. Trong đó, nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học đối với HS.  *\* Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.*  -Tổ chức cho HS diễn tiểu phẩm *Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên*  - Em có cảm nhận gì về nội dung tiểu phẩm vừa xem?  **3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)**  - GV cho HS xem Video  - Yêu cầu HS thảo luận với bạn nêu câu hỏi:  - Gọi HS trả lời  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Em hãy nêu thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở quê hương mình?  - Vì sao cần bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?  - Em cần làm gì để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?  - Nhận xét KL:  **4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**  - GV yêu cầu HS nêu lại cách bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nghiêm túc theo dõi.  - HS lắng nghe  - HS tham gia buổi lễ sinh hoạt dưới cờ.  - HS quan sát, lắng nghe  - HS xem video  - HS thảo luận nhóm 2  + Biển, rừng, sông, cánh đồng lúa…  + Thực trạng các cảnh quan thiên nhiên đang ngày bị ô nhiễm.  - HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS nêu  - HS lắng nghe.  -HS nêu:  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Tên bài: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN - Tiết: 71**

**Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Thể hiện ý thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, hỗ trợ nhau trong hoạt động.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Biết tham gia tích cực vào các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Thông qua hoạt động chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên có ý thức giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp); NL giao tiếp và hợp tác (Biết trao đổi, hợp tác nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước trách nhiệm, yêu nước, trung thực. Tích cực tham gia các hoạt động làm sạch, đẹp môi trường trường, lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu. Tranh ảnh trong SGK. Tranh ảnh đã sưu tầm về chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên quê hương.

- HS: SGK, vở thực hành, giấy, bút, bút màu, thước kẻ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**  - GV tổ chức cho HS hát bài: “Điều đó phụ thuộc vào hành động của bạn” sáng tác: Vũ Kim Dung.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành ( 22 phút)**  - GV kiểm tra công tác chuẩn bị của HS.  - GV hướng dẫn HS lao động thực hiện chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên theo các tổ .  - GV tổ chức triển khai công việc theo từng nhóm HS đã được phân công trong kế hoạch.  - GV công bố thời gian dành cho từng công việc cụ thể: quét dọn dẹp, tưới cây,…  - GV giám sát lộ trình thực hiện của từng nhóm và hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV tổ chức cho HS kiểm tra lại kết quả của hoạt động.  **3. Vận dụng, trải nghiệm ( 8 phút)**  - GV mời một bạn nhắc lại điều chúng ta đã làm được trong tiết học.  - Tổ chức trò chơi  Luật chơi:  - GV tổ chức chơi  - GV nhận xét-kết luận:  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS hát và nhún nhảy theo nhạc.  - HS lắng nghe.  - HS chuẩn bị gang tay, khẩu trang, chổi, dụng cụ hót rác, khăn lau, bình tưới nước....  - Lắng nghe  - HS thực hiện công việc theo phân công của nhóm, tổ.  - HS lắng nghe.  - HS kiểm tra lại kết quả của hoạt động.  - HS nêu  - HS lắng nghe luật chơi.  - HS chơi trò chơi:  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Tên bài: TIỂU PHẨM TƯƠNG TÁC CÂY CŨNG BIẾT ĐAU - Tiết: 72**

**Thời gian thực hiện: ngày 28 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tự tin trình diễn tiểu phẩm.

- Có ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Có khả năng trình diễn tiểu phẩm); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Trình diễn tiểu phẩm sáng tạo, độc đáo và có ý nghĩa); NL giao tiếp và hợp tác (Biết hợp tác với bạn trong làm việc nhóm khi diễn tiểu phẩm).

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, trung thực. Có tinh thần chăm chỉ, tích cực khi tham gia hoạt động.

**\* HĐNGLL:** Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu ( 5 phút)**  - GV tổ chức cho HS hát bài: “Em vẽ môi trường màu xanh” sáng tác: Giáng Tiên.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới ( 10 phút)**  *Sinh hoạt cuối tuần.*  *\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối*  *tuần. (Làm việc theo tổ)*  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh  hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo  cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  *\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm*  *việc nhóm 4 hoặc theo tổ)*  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu  quyết hành động.  **3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)**  *Sinh hoạt chủ đề.*  \**Hoạt động 3:* Tiểu phẩm tương tác Cây cũng biết đau.  - GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  - GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân.  - GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát Phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.  - GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.  - GV ghi nhận xét vào Phiếu đánh giá.  Yêu cầu HS quan sát tranh gợi ý tiểu phẩm tương tác *Cây cũng biết đau*  - Yêu cầu HS thảo luận xây dựng tiểu phẩm, phân công đóng vai  - Mời các nhóm lên trình diễn tiểu phẩm  - GV nhận xét- Bình chọn nhóm đóng tiểu phẩm ấn tượng nhất.  **4. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (5 phút)**  - Tổ chức cho HS thi Kể chuyện về Bác Hồ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **5. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)**  - Mời một bạn nhắc lại điều chúng ta đã học cùng chia sẻ, trải nghiệm.  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:  - Nhận xét sau tiết dạy. | - HS hát và nhún nhảy theo nhạc.  - HS lắng nghe.  - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần:  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết  quả hoạt động cuối tuần.  - HS lắng nghe.  - Lớp Trưởng triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm 3, trình diễn trong nhóm  - 1-3 trình diễn. Nhận xét nhóm bạn  - HS lắng nghe.   * Các nhóm thi kể. * HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ - Tiết: 162+163**

**Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc 85-90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài; biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa của các từ khác, nếu chưa hiểu. Phát hiện được một số từ ngữ hay và hình ảnh nghệ thuật trong bài thơ.

- Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp huy hoàng của biển, vẻ đẹp của những người lao động trên biển.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ

- Biết liên hệ nội dung bài thơ với thực tiễn xây dựng đất nước.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập).

- Bồi dưỡng PC yêu nước, nhân ái (tự hào đất nước giàu đẹp và người lao động Việt Nam cần cù, yêu lao động, lạc quan).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ bài đọc.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Mở đầu ( 5 phút)  - GV giới thiệu video “Cảnh đánh bắt cá trên biển” để khởi động bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới.  2. Hình thành kiến thức mới ( 40 phút)  *\* Đọc thành tiếng*  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, kết hợp giải nghĩa từ khó: cài then, xoăn tay, rạng đông, …. Thể hiện giọng đọc cảm xúc vui, say mê, phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài thơ.  - GV mời HS chia đoạn bài đọc.  - GV cho HS đọc từng đoạn.  - GV cho HS đọc nối tiếp đoạn (3 lượt)  - Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: *sập cửa, căng buồm, đoàn thoi, luồng sáng, xoăn tay, …*  -Lượt 2: kết hợp đọc chú giải trong SGK.  -Lượt 3: Luyện đọc câu dài:  *Hát rằng: / cá bạc Biển Đông lặn //*  *Cá thu Biển Đông / như đoàn thoi //*  *Đêm ngày dệt biển /muôn luồng sáng //*  *Đến dệt lưới ta / đoàn cá ơi //*  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  *\* Đọc hiểu*  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt các câu hỏi trong SGK.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  *Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp huy hoàng của biển, vẻ đẹp của những người lao động trên biển.*  3. Luyện tập, thực hành ( 20 phút)  *\* Đọc nâng cao*  - GV Hướng dẫn HS học diễn cảm bài thơ:  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS tự chọn khổ thơ và luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, đồng thời nhắc HS học thuộc lòng 3 khổ thơ cuối.  4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)  - GV gọi HS nêu lại nội dung bài đọc.  - Trò chơi truyền điện đọc bài hoặc nêu nội dung bài học hoặc ý nghĩa của bài đọc  - GV nêu nhiệm vụ cho HS bốc thăm để nhận nhiệm vụ, “truyền điện” để chỉ định bạn đọc tiếp theo.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát video.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe GV đọc.  - HS chia 6 đoạn ứng với 6 khổ thơ.  - Mỗi đoạn 3,4 HS đọc.  - 6 HS đọc nối tiếp 6 đoạn.  - HS đọc từ khó.  - Đọc chú giải.  - HS đọc câu.  - 1 HS đọc cả bài.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - HS nêu nội dung theo hiểu biết.  - HS nhắc lại nội dung bài học.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS nêu lại nội dung bài đọc.  - HS chơi trò chơi.  - HS lắng nghe nhiệm vụ lên bốc thăm và đọc gọi bạn tiếp theo.  + Nội dung chính.  + Cảm nghĩ của em.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………..........

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: LUYỆN TẬP TẢ CON VẬT - Tiết: 164**

**(Kết bài)**

**Thời gian thực hiện: ngày 27 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được hai kiểu kết bài mở rộng và không mở rộng.

- Viết được kết bài cho bài văn tả con vật. Đoạn văn ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Viết được kết bài mạch lạc; bước đầu biết sử dụng một số từ ngữ giàu hình ảnh, cảm xúc.

- Phát triển NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết dựa vào dàn ý đã xây dựng để viết đoạn kết bài); NL giao tiếp và hợp tác (biết giới thiệu bài viết, thể hiện rõ ràng suy nghĩ, cảm xúc của bản thân).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm (chăm học, viết bài cẩn thận và hoàn thiện bài viết).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Mở đầu ( 5 phút) - GV giới thiệu bài hát: “Họa mi tóc nâu” tác giả Trần Huân, do Mỹ Tâm trình bày.- GV cùng trao đổi với HS về nội dung câu chuyện để dẫn dắt vào bài: - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới.  2. Hình thành kiến thức mới ( 10 phút)  \**Hoạt động 1*: So sánh hai đoạn văn kết bài.(BT1)  - GV mời HS đọc yêu cầu các đoạn văn trong SGK.  - GV mời cả lớp sinh hoạt nhóm 2: cùng nhau đọc kết bài của hai đoạn văn và thảo luận, trả lời: đoạn văn nào là kết bài mở rộng, đoạn văn nào là kết bài không mở rộng?  - GV mời nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, tuyên dương.  3. Luyện tập, thực hành ( 15 phút)  \**Hoạt động 2*: Viết kết bài cho bài văn tả con vật theo dàn ý đã lập.(BT2)  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân yêu cầu:  + Viết một đoạn kết bài mở rộng  + Viết một đoạn kết bài không mở rộng  Cho bài văn miêu tả con vật theo dàn ý đã lập  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS cả lớp nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương  4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)  - GV mời HS nêu lại 2 cách kết bài.  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà viết kết bài mở rộng cho bài văn tả con vật mà em yêu thích.  - GV nhận xét tiết dạy. | - HS tham gia khởi động hát múa theo GV. + HS trả lời theo suy nghĩ - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu các đoạn văn trong SGK.  + HS đọc thông tin hai dạng kết bài  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  - Các em làm việc cá nhân viết kết bài theo hai cách  - HS trình bày kết quả.  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS nêu 2 cách kết bài.  - HS lắng nghe nhiệm vụ.Cam kết thực hiện ở nhà.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO - Tiết: 165**

**Thời gian thực hiện: ngày 27 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhớ lại nội dung, kể lại hoặc đọc lại được một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về đề tài xây dựng đất nước.

- Biết cách trao đổi với bạn bè về những điều đã biết và cảm nhận của bản thân về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo); biết ghi chép, nhận xét, đánh giá lời giới thiệu, kể (đọc) của bạn.

- Biết bày tỏ sự yêu thích một số chi tiết hoặc hình ảnh, nhận vật,… trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).

- Phát triển NL tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác (biết kể chuyện hoặc đọc bài thơ, bài văn, bài báo; biết lắng nghe, ghi chép và trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (tự hào về công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân ta).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh họa trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Mở đầu ( 5 phút)  - GV cho các bạn để trên bàn quyển sách, tờ báo,… có những câu chuyện(bài thơ, bài văn, bài báo) đã chuẩn bị để khởi động bài học.  - GV kiểm tra các bạn HS.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới.  2. Luyện tập, thực hành ( 25 phút)  \**Hoạt động 1:* Giới thiệu một câu chuyện(bài thơ, bài văn, bài báo,…) về đề tài xây dựng đất nước mà em đã được đọc.  - Cho các em tự giới thiệu về câu chuyện gì? Chuyện đó nói về điều gì? Theo nhóm đôi  - GV giới thiệu 1 bài thơ ( bài văn, bài báo, truyện đọc) phù hợp với chủ điểm  - GV nhận xét, tuyên dương.  \**Hoạt động 2:* Giới thiệu và trao đổi trong nhóm (Làm việc nhóm đôi)  - GV mời HS đọc bài tập 2.  - GV mời HS thảo luận nhóm 2: Dựa vào câu chuyện đã chuẩn bị để giới thiệu với bạn  - Các nhóm kể chuyện trong nhóm với nhau để hoàn thiện câu chuyện.  - GV theo dõi hỗ trợ các nhóm. Nhắc nhở giọng đọc rõ rang, biểu cảm.  \**Hoạt động 3:* Giới thiệu và trao đổi trước lớp.  - GV mời HS trình bày trước lớp.  - Sau mỗi câu chuyện mời HS đặt câu hỏi trao đổi về nội dung, nhân vật trong câu chuyện.  - Trao đổi nhóm 4 theo gợi ý sau:  + Em thích nhân vật hoặc chi tiết, hình ảnh nào? Vì sao?  + Câu chuyện(bài thơ, bài văn, bài báo) đó nói lên điều gì?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương chung.  3. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)  - GV mời HS chọn kể lại một câu chuyện mà em thích.  - GV nhắc học sinh về nhà tìm đọc thêm những câu chuyện, bài văn, bài thơ, bài báo về công cuộc xây dựng đất nước ta.  - GV nhận xét tiết dạy. | - HS trình bày trên bàn.  - HS lắng nghe.  - HS tự giới thiệu với các bạn theo nhóm đôi.  - HS lắng nghe  - HS đọc bài tập.  - HS thảo luận nhóm 2: Dựa vào câu chuyện đã chuẩn bị giới thiệu với bạn.  - HS kể chuyện trong nhóm.  - HS lắng nghe.  - HS trình bày trước lớp.  - Các bạn đặt câu hỏi.  - Đại diện trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS kể chuyện  - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: CÓ THỂ BẠN ĐÃ BIẾT - Tiết: 166**

**Thời gian thực hiện: ngày 27 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ trong bài có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai. Tốc độ đọc khoảng 85-90 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa các từ ngữ khác. Hiểu ý nghĩa của bài: Những cây cầu hiện đại xuất hiện ngày càng nhiều đã phản ánh một phần sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của đất nước ta.

- Cảm nhận được sự thay đổi nhanh chóng, mạnh mẽ của đất nước ta; biết bày tỏ một số cảm nghĩ về một số chi tiết trong bài.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng PC yêu nước (tự hào về những đổi thay tích cực của đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh họa bài đọc trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Mở đầu ( 5 phút)  - GV tổ chức cho các em trình bày những cây cầu đã sưu tầm được, để khởi động bài học.  -GV YC giới thiệu tranh đã sưu tầm được  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  2. Hình thành kiến thức mới ( 15 phút)  *\* Đọc thành tiếng*  - GV đọc diễn cảm cả bài.  - GV cho HS chia đoạn.  - GV cho HS đọc từng đoạn.  - Cho HS đọc nối tiếp đoạn. (3 lượt)  -Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: *chuyển biến, độc đáo,…*  - Lượt 2: kết hợp đọc chú giải SGK.  - Lượt 3: Luyện đọc câu:  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  *\* Đọc hiểu*  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  *Những cây cầu hiện đại xuất hiện ngày càng nhiều đã phản ánh một phần sự phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ của đất nước ta.*  3. Luyện tập, thực hành ( 10 phút)  *\* Đọc nâng cao:*  - GV Hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc rõ ràng, rành mạch, nhấn giọng từ ngữ thể hiện thông tin quan trọng trong mỗi đoạn văn.  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.  - Mời HS luyện đọc theo nhóm 3.  - GV tổ chức trò chơi “Vòng quay may mắn” để tổ chức đọc diễn cảm. (làm một vòng quay có nhiều ô số, mỗi ô số là 1 đoạn trong bài đọc).  - Các nhóm quay trúng đoạn nào thì tham gia đọc theo quy tắc đoạn đó như hướng dẫn ở trên)  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)  - Cho HS nêu lại nội dung bài học.  - GV hướng dẫn về nhà luyện đọc nâng cao diễn cảm theo từng đoạn  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS mang những trang đã sưu tầm trình bày trước lớp.  - HS giới thiệu tranh  - Học sinh lắng nghe.  - HS lắng nghe GV đọc.  - HS đọc nối tiếp.  - HS đọc từ khó.  - HS đọc chú giải trong SGK.  - HS luyện đọc câu.  - 1 HS đọc cả bài.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - HS nêu nội dung theo hiểu biết.  - HS nhắc lại nội dung bài học.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  - Các nhóm lên quay trò chơi để tham gia đọc diễn cảm.  - Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS nêu lại nội dung bài.  - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc nâng cao ở nhà và cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: DẤU NGOẶC ĐƠN - Tiết: 167**

**Thời gian thực hiện: ngày 28 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hiểu tác dụng của dấu ngoặc đơn: đánh dấu phần chú thích trong câu.

- Biết sử dụng dấu ngoặc đơn để đánh dấu phần chú thích trong câu.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thể hiện rõ ràng suy nghĩ, cảm xúc của bản thân); NL tự chủ và tự học ( biết nhận xét về tác dụng của dấu ngoặc đơn; nhận xét bài làm của bạn; biết sửa câu văn cho đúng và hay).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm (chăm học, hoàn thành nhiệm vụ học tập).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Mở đầu ( 5 phút) - GV cho HS quan sát một đoạn văn trong đó có dùng dấu ngoặc đơn, dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép.+ Em hãy cho biết có những dấu câu nào đã học? dấu câu nào chưa học - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.  2. Hình thành kiến thức mới ( 10 phút)  \**Hoạt động 1:* Nhận xét. (Làm việc nhóm 2).  *BT1:* Đọc các câu dưới đây và trả lời câu hỏi.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Mời HS thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi sau:  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  \**Hoạt động 2:* Rút ra bài học (làm việc cả lớp)  - GV nêu câu hỏi để dẫn dắt HS đưa ra bài học.  - Qua 3 bài tập ở phần nhận xét, các em hiểu dấu ngoặc đơn có tác dụng gì?  - GV nhận xét và rút ra ghi nhớ.  3. Luyện tập, thực hành ( 15 phút)  *Bài tập 1:* Tìm các phần chú thích trong câu dưới đây (làm việc nhóm đôi)  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1.  - GV mời HS làm vào vở tìm phần chú thích trong câu dựa vào nội dung và hình thức  - GV nhận xét, tuyên dương  *Bài tập 2:* Đặt dấu ngoặc đơn vào vị trí thích hợp. (làm việc nhóm 4)  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS thảo luận nhóm 4.  - Hướng dẫn tìm từ ngữ có tác dụng chú thích cho từ ngữ đứng trước nó; đánh dấu từ ngữ mới tìm được bằng dấu ngoặc đơn.  + Mỗi phần chú thích em mới tìm được giải thích cho từ ngữ nào trong câu?  - GV mời nhóm trình bày  - GV mời nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài tập 3:* Viết 1 câu giới thiệu hầm Hải Vân. (làm việc cá nhân)  - GV cho HS quan sát tranh hầm Hải Vân hướng dẫn đọc ghi chú dưới ảnh yêu cầu.  -Yêu cầu viết 1 câu giới thiệu hầm Hải Vân trong câu có phần chú thích lấy từ thông tin *hầm đường bộ dài nhất Đông Nam Á hoặc xuyên qua đèo Hải Vân*  - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét,.  - GV nhận xét, tuyên dương.  4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)  - GV yêu cầu viết 1 câu giới thiệu cây cầu ở địa phương có sử dụng dấu ngoặc đơn để đánh dấu phần chú thích.  - GV mời HS đọc câu giới thiệu cây cầu  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS cùng trao đổi với GV về dấu câu trong đoạn văn - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Làm việc nhóm 4 cùng đọc thầm bài và trả lời câu hỏi sau viết vào phiếu :  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - Một số HS trả lời theo hiếu biết của mình.  - HS nhắc lại ghi nhớ.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - Thảo luận nhóm đôi và trình bày:  *(Trích từ truyện ngắn Những câu chuyện của nhà văn Võ Quảng; chỉ gần 300 chữ)*  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu. Quan sát tranh  - HS làm việc nhóm 4 thảo luận.  - Đại diện nhóm trình bày:  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu bài tập. Quan sát tranh lắng nghe và trả lời câu hỏi  - HS làm vào vở:  - HS nộp vở để GV chấm bài.  - HS lắng nghe.  - HS viết về cây cầu ở đại phương em.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: GÓC SÁNG TẠO: CUỘC SỐNG QUANH EM - Tiết: 168**

**Thời gian thực hiện: ngày 28 tháng 2 năm 2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết kể(viết) câu chuyện đã nghe bằng lời của một nhân vật hoặc viết đoạn văn kể về những đổi mới ở một nơi trên đất nước ta. Chữ viết rõ ràng, bài viết mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Có thể trang trí bài viết.

- Phát triển NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (viết được câu chuyện dùng lời lẽ phù hợp với nhân vật được chọn/ viết được đoạn văn giàu hình ảnh, có cảm xúc, trang trí bài viết của mình); NL giao tiếp và hợp tác (trao đổi với bạn về các sản phẩm).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu đất nước, yêu thiên nhiên, tự hào về những thành tựu trong cuộc xây dựng đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Mở đầu ( 5 phút)  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  2. Luyện tập, thực hành ( 25 phút)  *\*Hoạt động 1:* Chọn đề bài, tìm ý. (làm việc chung cả lớp).  - GV mời 1 HS đọc đề bài.  - GV hướng dẫn HS lựa chọn 1 trong 2 đề và xác định yêu cầu trọng tâm của đề bài:  - GV Hướng dẫn HS tiến hành lựa chọn câu chuyện, viết ra từng ý:  + Viết về điều gì?  + Công trình xây dựng mà em chứng kiến như thế nào?.  + Những đổi mới ở quê hương em là gì?.  \**Hoạt động 2:* Làm bài (làm việc cá nhân)  - GV hướng dẫn HS cách sắp xếp ý theo cấu tạo của đoạn văn viết về nhân vật đã học ở các tiết trước.  Hướng dẫn cách viết  - GV theo dõi hỗ trợ HS  *\*Hoạt động 3:* Giới thiệu, bình chọn sản phẩm BT2 (làm việc chung cả lớp)  - GV mời một số HS trình bày kế quả tìm ý trước lớp.  - GV mời HS lắng nghe, góp ý.  - GV nhận xét, sửa sai và tuyên dương  3. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 phút)  - GV yêu cầu HS làm bài tập mục A Đọc và làm bài tập: Diện mạo mới của Ea Lâm.  + Làm vào vở bài tập.  + Tự nhận xét ở mục B  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - HS tự lựa chọn câu chuyện để làm bài theo yêu cầu. Viết theo từng ý.  -GV hướng dẫn  - HS đọc lại bài làm và sắp xếp ý cho đoạn văn của mình theo cách đã gợi ý  - Viết hoàn chỉnh đoạn văn.  - Một số HS trình bày kết quả. Đọc tiếp nối bài viết của mình.  - HS lắng nghe, góp ý.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………